

## **CHÍNH SÁCH KINH TẾ DƯỚI THỜI KỲ THATCHER (1979-1990)**

**Ths. Hoàng Xuân Trung**  
**Trịnh Thành Vinh**  
*Viện Nghiên cứu Châu Âu*

### **I. Giới thiệu**

Tại thời kỳ trước khi Thatcher lên cầm quyền, nền kinh tế Anh cũng do chính phủ kiểm soát (chính phủ đã quốc hữu hoá một số ngành). Khi đó nền kinh tế của Anh đã bắt đầu bộc lộ một số yếu kém và suy thoái và cần phải đẩy mạnh việc cải cách. Hoàn cảnh kinh tế của Anh lúc bấy giờ cũng có một số điểm tương đồng với Việt Nam hiện nay - đang chuyển đổi nền kinh tế sang nền kinh tế thị trường. Do đó việc nghiên cứu các chính sách mà chính quyền Thatcher đã thực hiện thành công là cần thiết để trên cơ sở đó có thể rút ra bài học cho Việt Nam.

### **II. Tình hình kinh tế và chính trị trước khi Thủ tướng Thatcher nắm quyền**

Mặc dù có những sự kiện nổi bật xảy ra trong nền kinh tế Anh vào những năm 1979 dẫn đến việc bà Margaret Thatcher lên cầm quyền Thủ tướng ở Anh, nhưng những vấn đề kinh tế ở Anh lại bắt nguồn từ lịch sử những sai lầm trong chính sách từ những năm 1920. Trong thế kỷ 19 Anh là một cường quốc về mặt kinh tế, chính trị và quân sự; Là quốc gia

đầu tiên trên thế giới thực hiện Cách mạng Công nghiệp. Bắt đầu vào cuối thế kỷ 18 và tiếp tục vào nửa đầu thế kỷ 19, Anh đã phát triển các ngành sắt, than và buôn bán tơ sợi.

Sự nổi trội của Anh trên thế giới trong việc sản xuất và thương mại bị mất khi các cường quốc nổi lên như Mỹ và Đức. Nhưng sự suy giảm về kinh tế của Anh chỉ đến cùng với thảm họa của cuộc Chiến tranh thế giới lần thứ Nhất. Cuộc chiến tranh này đã biến nước Anh thành một quốc gia nợ và nền kinh tế giảm sút, đặc biệt so với nền kinh tế Mỹ.

Sau chiến tranh, các nhà chính trị Anh quyết tâm khôi phục lại thời kỳ vàng son của nước Anh. Họ đã lựa chọn định giá đồng Bảng Anh ở mức trước chiến tranh, có nghĩa là đồng bảng Anh có giá trị bằng 5 đôla Mỹ. Điều này có vẻ rất không thực tế, tuy nhiên chính phủ Anh đã cố gắng để thiết lập tỷ giá hối đoái đó.

Việc đánh giá cao đồng Bảng Anh làm cho hàng hoá của Anh có giá rất cao so với hàng hoá của Mỹ trên thị trường thế giới.

Điều này ảnh hưởng mạnh mẽ đến xuất khẩu của Anh, dẫn đến sự suy thoái kinh tế nghiêm trọng vào giữa những năm 1920.

Anh đã nỗ lực để bù đắp cho ảnh hưởng của đồng Bảng được đánh giá cao bằng việc giảm mức tiền công ở Anh. Điều này đã dẫn đến cuộc tổng đình công của lao động ở Anh vào năm 1926 và gây tổn hại cho nền kinh tế Anh, làm đảo ngược các chính sách kinh tế của Chính phủ và nó đã góp phần làm nghiêm trọng hơn các vấn đề kinh tế.

Mặc dù thời đó đại suy thoái diễn ra ở Mỹ nhưng nó đã lan ra trên toàn thế giới. Thất nghiệp cao và nguồn lực khan hiếm, mặc dù có nhu cầu sản xuất. Các nhà kinh tế học truyền thống thời kỳ đó không giải thích thoả đáng được cuộc đại suy thoái này. Chính nhà kinh tế học John Maynard Keynes người Anh đã giải thích rõ ràng cuộc suy thoái và xây dựng lý thuyết kinh tế vĩ mô. Giải pháp mà Keynes đưa ra để chấm dứt đại suy thoái là tăng tổng cầu sản lượng của nền kinh tế, thậm chí điều này sẽ dẫn đến việc thâm hụt tài chính. Lý thuyết của Keynes đã bổ sung cho lý thuyết kinh tế tân cổ điển về mặt học thuật và là cơ sở trong việc ra chính sách của chính phủ.

Vào năm 1979, nền kinh tế Anh đã trở nên tồi tệ: Lạm phát 12% và tăng rất nhanh; Cán cân thanh toán yếu vào những năm 1970 và chi tiêu công tăng nhanh; Thâm hụt ngân sách rất lớn, mặc dù đã có sự cắt giảm chi tiêu chính phủ vào năm 1976; Năng suất bị trì trệ trong một vài năm, thất nghiệp gia

tăng; Tăng cầu đã đẩy lạm phát tăng cao; Khu vực công có vẻ gần như không thể quản lý được và đa số các ngành công nghiệp quốc gia thường báo cáo lỗ lớn (*John Redwood, 1989*).

Khi Margaret Thatcher lên cầm quyền, nước Anh đang trải qua một thời kỳ rất rối ren về kinh tế và chính trị. Kinh tế tăng trưởng chỉ là 2%, nhưng lạm phát rất cao và thiếu khả năng cạnh tranh. Trong cả nước, đang xảy ra vấn đề gây tranh cãi là không tăng lương đối với những người làm trong khu vực nhà nước để giảm lạm phát. Các nghiệp đoàn có ảnh hưởng lớn đối với các chính sách của chính phủ. Chính phủ đã vay gần 10 tỉ Bảng mỗi năm, một số tiền khổng lồ ở thời kỳ đó, và nợ của chính phủ đã chiếm tới gần 50% GDP. Thêm vào đó, đồng Bảng có giá cao làm cho giá của hàng hoá xuất khẩu của Anh trên thị trường thế giới trở nên đắt, do đó đã làm giảm xuất khẩu.

Từ những vấn đề trên đòi hỏi nước Anh phải cải cách mạnh mẽ để đưa nền kinh tế tăng trưởng ổn định và chính điều này đã dẫn đến sự cầm quyền của Thatcher và những thay đổi quan trọng trong chính sách kinh tế của Anh thời kỳ đó.

### III. Chính sách kinh tế dưới thời kỳ Thatcher (1979-1990)

#### 3.1. Tư nhân hóa

Sự thành công của chính quyền Thatcher và đóng góp quan trọng trong toàn bộ thành công của chiến lược kinh tế là chương trình tư nhân hoá. Khi lên cầm quyền vào năm

1979, Thatcher đã công bố dự định tư nhân hóa các xí nghiệp công và áp dụng sự cạnh tranh để đem lại hiệu quả ở tất cả các xí nghiệp nào có thể làm được. Trong vài năm, chính phủ Thatcher đã làm biến đổi sâu sắc tổ chức của các ngành công nghiệp của Anh. Chính sách này của Thatcher đã trở thành một mô hình nổi bật trên thế giới vào thời kỳ này. Các ngành bị tư nhân hóa bởi đảng Bảo thủ gồm: sân bay, truyền thông, dầu khí, hàng không, thép, xe buýt... Tư nhân hóa bắt đầu vào năm 1979 với công ty xăng dầu BP rồi tiếp theo là công ty viễn thông (1984), khí đốt (1984), nước (1989), điện (1990) và ngành đường sắt (1996).

• Mục tiêu đầu tiên của bà Margaret Thatcher là Công ty dầu khí BG (British Gas), một xí nghiệp công, chuyên sản xuất khí đốt tự nhiên, độc quyền về vận chuyển và phân phối qua 900 cửa hàng, bao gồm cả bán và bảo dưỡng những thiết bị cung cấp khí đốt. Việc tư nhân hóa ngành khí đốt của Anh đã trở thành hình mẫu cho ngành công nghiệp khí đốt ở châu Âu. Là một ngành mới ra đời nhưng đã đem lại nguồn thu ngân sách lớn, có một hình ảnh tốt và việc bán tài sản của nó đã hỗ trợ tốt cho ngân sách nhà nước. Khi được tư nhân hóa, cần phải có một cơ quan điều hành để đảm bảo xí nghiệp không thực hiện lợi nhuận quá mức do việc nắm độc quyền về hệ thống vận tải khí đốt. Để việc cạnh tranh phát huy hiệu quả, cơ quan điều phối đã buộc BG phải chia thành các đơn vị

riêng rẽ về pháp lý và tài chính. (*Politique energetique, Dauphine fr*).

Quá trình tư nhân hoá đã cải thiện được cách thức quản lý, tăng tính hiệu quả. Ngành hàng không British Airways ban đầu là một hãng hàng không làm ăn thua lỗ, ít khách, sau khi được tư nhân hoá đã trở thành hãng hàng không thành công và có lợi nhuận. Công ty British Steel ban đầu là một công ty thép không hiệu quả và có năng suất thấp nhất châu Âu, sau khi được tư nhân hoá đã trở thành công ty có lợi nhuận và năng suất cao nhất châu Âu, có thể cạnh tranh với cả các công ty của Nhật. Việc chuyển giao thành công sang khu vực tư nhân vào năm 1988 đã không chỉ được ban quản lý các công ty hoan nghênh mà cả những người lao động cũng mong muốn được tham gia làm cổ đông.

Kết quả là nước Anh từ một nền kinh tế công nghiệp chuyển sang nền kinh tế mà điểm mạnh nhất là thị trường chứng khoán rất phát triển (chiếm tới 20% của GDP) và các ngành dịch vụ mạnh như hàng không Anh và một số ngành công nghiệp sản xuất khác. (*Privatisation, MSN Encarta*).

### 3.2. Lạm phát

Trong thời kỳ 1979 đến 1983, mục tiêu quan trọng nhất của chính quyền Thatcher là giảm lạm phát. Chính quyền tuyên bố với công chúng rằng chỉ có giảm lạm phát mới hồi phục được kinh tế. Nếu vào đầu năm 1979, tỷ lệ lạm phát giá bán lẻ là 10% thì vào

quý hai năm 1980 đã tăng lên hơn 20% (Adam Smith Institute, 1989).

Trong thời kỳ đầu Thatcher cầm quyền, kinh tế học Keynes nhấn mạnh vào tầm quan trọng của việc ổn định tổng cầu như là phương tiện để kiểm soát nền kinh tế, và thống trị ở Anh lúc bấy giờ (William Boyes and Michael Melvin, 2002). Thời kỳ này, lạm phát ở Anh rất lớn và Thatcher tin rằng lạm phát ở Anh chủ yếu là do chi tiêu quá mức của chính phủ và cách duy nhất để giảm lạm phát là giảm cung tiền. Để giảm cung tiền, ba công cụ đã được sử dụng: *Thứ nhất*, chính phủ cần phải dừng việc in tiền để tài trợ cho những khoản nợ. *Thứ hai*, lãi suất có thể tạm thời tăng. Nếu chính phủ không dự định in nhiều tiền hơn, tiền được chi tiêu phải lấy từ ngân hàng hoặc từ những người trả thuế. *Cuối cùng* để ổn định tăng trưởng, chính phủ cần cắt giảm chi tiêu. Khi chính phủ có thể kiểm soát được chi tiêu, lãi suất sẽ giảm, điều này sẽ làm tăng đầu tư.

Trong thời kỳ Thatcher cầm quyền, khủng hoảng, lạm phát đã dần dần được giải quyết. Vào năm 1978, sản xuất trong nước của Anh chỉ tăng 1% trong khi đó tiêu dùng tăng khoảng 5%. Những năm đầu chính quyền Thatcher đã cam kết giảm cung tiền và tăng nhiều loại thuế để giảm lạm phát. Những chính sách này chính là những chính sách theo trường phái trọng tiền. Chính sách trọng tiền được Thatcher làm khác so chính sách mà chính quyền trước sử dụng (Chính quyền trước sử dụng chính sách tài khoá theo trường phái Keynes). Kết quả là nền kinh tế

Anh dần dần ra khỏi suy thoái vào năm 1983, lạm phát giảm từ 20% xuống còn 4%, mức thấp nhất trong 13 năm.

### 3.3. Cải cách giáo dục

Để hiểu được bối cảnh ra đời của những cải cách giáo dục ở nước Anh, cần phải nhắc lại những năm giữa thập kỷ 70. Năm 1976, vị Tổng thanh tra trường học của nước Anh đã đọc một bài diễn văn có tên gọi là “Khu vườn bí mật”. Thông điệp của nó là chương trình đào tạo của nhà trường cần được mở ra cho những mối quan tâm rộng hơn của tất cả những ai có lợi ích chính đáng trong đó: nhà nước, phụ huynh học sinh, những người chủ sử dụng lao động, chứ không chỉ là giáo viên và các nhà giáo dục. Các báo cáo của cơ quan thanh tra giáo dục quốc gia về chất lượng giáo dục và chương trình đào tạo, cùng với những nghiên cứu so sánh quốc tế bắt đầu làm dấy lên những mối quan ngại về chất lượng giáo dục và tính chất thiết thực của nó đối với thế giới hiện đại.

Chính quyền Thatcher đã thông qua nhiều luật nhằm làm thay đổi mạnh mẽ giáo dục ở Anh. Việc cải cách giáo dục liên quan chủ yếu đến việc tạo ra cơ chế để các trường cạnh tranh với nhau. Nội dung chủ yếu của việc cải cách giáo dục là:

- Trao trực tiếp quyền kiểm soát giáo dục cho nhà trường. Các chính quyền địa phương không có quyền can thiệp vào công tác giáo dục của nhà trường và Nhà nước

phân bổ tài chính trực tiếp cho nhà trường không thông qua chính quyền địa phương.

- Trao quyền kiểm soát giáo viên, phân bổ ngân sách và các hoạt động quản lý nhà trường khác cho cơ quan quản lý nhà trường mà đa số thành viên của cơ quan này là phụ huynh học sinh và những người đại diện cho cộng đồng chứ không phải người quản lý giáo dục. Điều này có nghĩa là chính quyền địa phương không có quyền kiểm soát các hoạt động của nhà trường.

- Cha mẹ có quyền lựa chọn trường học cho con, thậm chí trường học đó không thuộc nơi họ sinh sống; Đồng thời các trường học và chính quyền địa phương phải công bố thông tin về chương trình học và thành tích học tập của học sinh trường đó để giúp phụ huynh học sinh chọn trường.

- Đưa ra chương trình kiểm định chất lượng giáo dục của từng trường, sau đó công bố công khai kết quả kiểm định của từng trường.

Đặc điểm nổi bật nhất của Luật Cải cách giáo dục là đưa ra chương trình giảng dạy bắt buộc đối với tất cả các trường công từ cấp tiểu học trở lên. Trước kia, mỗi trường được tự do giảng dạy theo chương trình giảng dạy của mình, nhất là ở bậc tiểu học, nơi rất ít có kiểm tra thi cử. Chương trình giảng dạy quốc gia năm 1988 đã thiết lập quyền của mỗi học sinh trong các trường công theo một chương trình học công bằng. Rõ ràng Thatcher đã cố gắng làm giảm xu hướng giáo dục thức thời

không quan tâm đến dài hạn và thay thế vào đó là thủ tục đánh giá rõ ràng chương trình giảng dạy. Nhằm đảm bảo chương trình giảng dạy quốc gia thực sự hoạt động hiệu quả và thúc đẩy các trường và chính quyền địa phương theo đúng tiêu chuẩn quốc gia, thủ tục đánh giá cấp quốc gia được đưa ra. Việc đánh giá sẽ bao gồm cả phương pháp chính thức và không chính thức. Kết quả này sẽ được lấy làm cơ sở cho việc lựa chọn trường của các phụ huynh học sinh.

#### **3.4. Cải cách chi tiêu chính phủ**

Một vấn đề quan trọng trong chính sách kinh tế của Thatcher là kiểm soát chi tiêu công và giảm vay mượn của chính phủ. Chính sách này nhằm điều chỉnh chi tiêu quá mức của chính phủ vào những năm 1970.

Tuy nhiên chính quyền Thatcher thấy rất khó khăn trong việc kiểm soát bộ máy chi tiêu của chính phủ. Vào năm 1977-1978, tổng chi tiêu lên đến 55.000 triệu Bảng Anh. Vào năm 1987-1988, một thập kỷ sau đó, sau 9 năm cầm quyền, tổng chi tiêu chính phủ lên đến 177.000 triệu Bảng Anh. Sự thất bại trong việc kiểm soát chi tiêu công trong những năm đầu đã làm cho việc phục hồi kinh tế trở nên khó khăn (*Adam Smith Institute, 1989*). Mặc dù đã cố gắng giảm chi tiêu chính phủ, nhưng chính quyền Thatcher đã phải đối mặt với sự gia tăng lớn trong lĩnh vực chi tiêu cho y tế do nhu cầu khám chữa bệnh tăng nhanh, đồng thời chính phủ phải thực hiện tăng lương cho y tá và bác sĩ. Hơn

nữa, khu vực khó khăn nhất để giảm chi tiêu chính phủ là an sinh xã hội vì chi phí gia tăng do có sự gia tăng số lượng lớn người tàn tật, những gia đình bố mẹ bỏ nhau và sự gia tăng chi phí nhà cửa cùng với việc gia tăng thất nghiệp. Ngân sách cho an sinh xã hội tiếp tục tăng ngay cả trong thời kỳ 1986-1988 khi thất nghiệp giảm mạnh.

Mặc dù gặp những khó khăn lớn trong việc thực hiện chính sách giảm chi tiêu chính phủ, nhưng chính quyền Thatcher đã đạt được thành công lớn trong việc giảm vay mượn của chính phủ. Vay mượn của chính phủ chiếm gần 10% trong tổng GNP vào năm 1975-1976, đến năm 1980-1981 giảm xuống chỉ còn khoảng 5% trong tổng GNP.

### 3.5. *Cải cách khu vực công*

Sau khi Thatcher lên cầm quyền, chính phủ đã cam kết cải cách khu vực công bằng cách tinh giảm biên chế. Đến năm 1989, số lượng công chức đã ít hơn so với số lượng công chức năm 1979. Thatcher đã giảm số công chức thuộc cấp trung ương.

Kết quả của việc tinh giảm biên chế cho thấy chính quyền Thatcher đã thực hiện cùng một mức sản lượng (các công việc công) như năm 1979, nhưng với chi phí thấp hơn. Số lượng công chức thuộc Văn phòng Nội vụ tăng 17% từ năm 1979 đến năm 1988. Bộ Môi trường có tỷ lệ giảm công chức nhiều nhất - 47%. Tính tổng tất cả các bộ thì số lượng công chức năm 1988 so với năm 1979 giảm 21%.

Mặc dù số lượng công chức dưới chính quyền Thatcher giảm là điều không thể phủ nhận, nhưng tính đến ngày 1 tháng 4 năm 1988, khối lượng công việc do chính phủ quản lý cũng giảm đi gần 1/4.

### III. Kết luận

Chính sách kinh tế của Thatcher (1979-1990) được nhằm vào các mục đích sau:

- Thúc đẩy tự do kinh doanh, tự do cạnh tranh, giảm vai trò can thiệp của Nhà nước, quan tâm đến lợi ích cá nhân, coi trọng năng suất và hiệu quả.

- Kiểm soát chặt chẽ chính sách tiền tệ, Nhà nước hạn chế phát hành tiền, cắt giảm các chi tiêu công, chống lạm phát và kích thích sản xuất đầu tư.

- Tăng quyền tự chủ, độc lập cho cơ sở, tăng cường cải cách các khu vực công như giáo dục, tính giảm bộ máy và biên chế, chống lãng phí và quan liêu.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Adam Smith Institute, 1989, *A Decade of Revolution the Thatcher Years*, London

<http://www.adamsmith.org/images/uploads/publications/ThatDecade.pdf>

2. Canal Academie, *chính sách kinh tế, chính trị, văn hóa dưới thời kỳ Thatcher*, <http://www.canalacademie.com/Margaret-Thatcher.html>

3. MSN Encarta, *Tư nhân hóa*, truy cập ngày 28 tháng 10 năm 2007 từ [http://fr.encarta.msn.com/encyclopedia\\_7415\\_25026/privatisation\\_\(%C3%A9conomie\).htm](http://fr.encarta.msn.com/encyclopedia_7415_25026/privatisation_(%C3%A9conomie).htm)

4. *Margaret Thatcher, lịch sử, tiến tới chính trị cho tới thất bại*, truy cập ngày 28 tháng 10 năm 2007 từ:

[http://www.sffp.asso.fr/finances\\_publicues/finances\\_publicues/thatcher.htm](http://www.sffp.asso.fr/finances_publicues/finances_publicues/thatcher.htm)

5. Noam Chomsky, *Dân chủ và giáo dục*, truy cập ngày 28 tháng 10 năm 2007 từ <http://www.zmag.org/chomsky/talks/9410-education.html>

6. *Nước Anh, 1918-1989*, truy cập ngày 28 tháng 10 năm 2007 từ

[http://www.etudiants.ch/upload/documents/book/etufile\\_104\\_grande\\_bretagne\\_18\\_89.pdf](http://www.etudiants.ch/upload/documents/book/etufile_104_grande_bretagne_18_89.pdf)

7. Jean-Marie Chevalier, *Kinh tế dưới thời Thatcher, 1979-1984*, truy cập ngày 28/10/2007 từ <http://www.economicshelp.org/2007/03/uk-economy-under-mrs-thatcher-1979-1984.html>

8. James Arnold, 2004, *Kinh tế dưới thời Thatcher*, truy cập ngày 28 tháng 10 năm 2007 từ <http://news.bbc.co.uk/2/hi/business/3685881.stm>

9. Par Paul Bond et Chris Marsden, 25 năm sau chiến tranh Falkland, truy cập ngày 28 tháng 10 năm 2007 từ [http://www.wsws.org/francais/News/2007/juin07/280607\\_malouines.shtml](http://www.wsws.org/francais/News/2007/juin07/280607_malouines.shtml)

10. *Thatcher's Monetarism: An Analysis of the 1981 Budget*

<http://www1.chapman.edu/wilkinson/socialsci/coldwar/thatcher/seminar/papers/Slomski.doc>

11. *Thatcherism*, <http://www.neues-gymnasium.de/surf/sen/thatcherism.htm>

12. Thayer Watkins, *Privatization in the United Kingdom Under the Thatcher Government*

<http://www.sjsu.edu/faculty/watkins/privUK.htm>

13. William Boyes and Michael Melvin, *Macroeconomics Fifth Edition* (Boston, Houghton Mifflin Company, 2002), G-4.